

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số: 721... ngày 21/12/2019
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC
	Phòng: <i>Phòng An ninh</i>
	Sao:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/LINKASEAN/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN LINK ASEAN- CHI NHÁNH HUNG YÊN;

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Tuy, Xã Liên Nghĩa, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 02462510101 Fax:

E-mail: nghiemincom@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0108170624-001

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 87/2019/ATTP- CNĐK. Ngày Cấp 29/11/2019. Nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hưng Yên

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NƯỚC UỐNG WAKARU**

2. Thành phần: 100% khoáng thiên nhiên

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất;

Ngày sản xuất được in trên bao bì của sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: thể tích thực 350ml; 500ml; 750ml; 1l; 2l; 5l; 20l;
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trực tiếp trong túi phức hợp 3 lớp OPP/PET/PPP Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

III. Mẫu nhãn sản phẩm theo mẫu nhãn sản phẩm đính kèm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- **QCVN 6-1: 2010/BYT** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH
Vũ Văn Đạt





SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khonxetnghiem.ytdphn@gmail.com



VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No.: 19.10.31.2176

- Tên mẫu/Name of sample
- Tên/Địa chỉ khách hàng
Name/Address of customer
- Mô tả mẫu/Sample description
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving sample
- Người lấy/gửi mẫu/The personnel performing/sending sample(s)
- Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities
- Kết quả thử nghiệm/Test results

Nước uống Wakuu
Công ty cổ phần LINK ASEAN - Chi nhánh Hưng Yên
Thôn Vĩnh Tuy, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Trong 12 túi x 500ml
31/10/2019
Khách hàng tự gửi/ By customer
31/10/2019 đến 08/11/2019

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa QCVN 6-1:2010/BYT Regular limit
1	Stibi (Sb) / Stibium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,001	0,02
2	Arsen (As) / Arsenic **	SMEWW 3125B:2017	mg/L	<0,001	0,01
3	Bari (Ba) / Barium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,7
4	Bor (B) / Boron	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,5
5	Bromat (BrO ₃ ⁻) / Bromate	EPA 300:1996	mg/L	<0,005	0,01
6	Cadmi (Cd) / Cadmium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,0005	0,003
7	Clor (Cl) / Chlorine	SMEWW4500-Cl.G:2012	mg/L	<0,05	5,0
8	Clorat (ClO ₃ ⁻) / Chlorate	EPA 300:1996	mg/L	<0,05	0,7
9	Clorit (ClO ₂ ⁻) / Chlorite	SMEWW4500Cl.B:2012	mg/L	<0,05	0,7
10	Crom (Cr) / Chromium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,05
11	Đồng (Cu) / Copper	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	2,0
12	Cyanid (CN ⁻) / Cyanide	SMEWW4500CN.B:2012	mg/L	<0,004	0,07
13	Fluorid (F ⁻) / Fluoride	TCVN 6494-1:2011	mg/L	0,20	1,5
14	Chì (Pb) / Lead	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,001	0,01
15	Mangan (Mn) / Manganese	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,4
16	Thủy ngân (Hg) / Mercury	SMEWW 3125:2012	mg/L	0,0002	0,006
17	Molybden (Mo) / Molybdenum	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,07
18	Nickel (Ni) / Nickel	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,07
19	Nitrat (NO ₃ ⁻) / Nitrate	TCVN 6494-1:2011	mg/L	0,92	50,0
20	Nitrit (NO ₂ ⁻) / Nitrite *	TCVN 6178:1996	mg/L	<0,01	3,0
21	Selen (Se) / Selenium	TCVN 6183:1996	mg/L	<0,001	0,01

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2019/ Hà Nội, November 08, 2019

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 17-12-2019

Số CT: 23898 Quy Bs Nguyễn Mạnh Hùng

ThS. Nguyễn Thành Trung



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/ Test results are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/ The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của người gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 03 ngày kể từ ngày trả kết quả/ Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 03 days after issuing the test result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/ This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing
- (**): chỉ tiêu có sử dụng nhà thầu phụ/ Characteristic tested by subcontractor

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trình Như Ló



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
HANOI CENTER FOR DISEASE CONTROL
Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoa_xet_nghiem_vtdphn@gmail.com



VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số/No.: 19.10.31.2176

- Tên mẫu: Nước uống Wakaru
Name of sample
- Tên/Địa chỉ khách hàng: Công ty cổ phần LINK ASEAN - Chi nhánh Hưng Yên
Name/Address of customer
Thôn Vĩnh Tuy, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- Mô tả mẫu: Trong 12 túi x 500mL
Sample description
- Ngày nhận mẫu: 31/10/2019
Date of receiving sample
- Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu
Sample taking
By customer
- Ngày thực hiện thử nghiệm: 31/10/2019 - 04/11/2019
The dates of testing activities
- Kết quả thử nghiệm:
Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit QCVN 6-1:2010/BYT
1	Coliforms *	TCVN 6187-1:2009	CFU/250mL	0	0
2	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1:2009	CFU/250mL	0	0
3	Faecal streptococci *	TCVN 6189-2:2009	CFU/250mL	0	0
4	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> *	TCVN 8881:2011	CFU/250mL	0	0
5	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfat * <i>Spores of sulfite-reducing anaerobes</i> (clostridia)	TCVN 6191-2:1996	CFU/50mL	0	0

8. Nhận xét: Mẫu nước đạt tiêu chuẩn vệ sinh nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai về phương diện vi sinh vật (theo QCVN 6 - 1: 2010/BYT)
Remarks: This sample complies with the standard on bottled/packaged natural mineral waters and drinking waters in term of microbiology (according to QCVN 6 - 1: 2010/BYT)

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2019/Hanoi, November 04, 2019

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐỒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

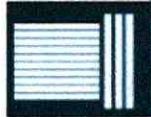


ThS. Nguyễn Thành Đông 3 8 9 9 Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

- 1 (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2 Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm Test results are valid for the submitted sample(s) only.
3 Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of the Center for Disease Control.
4 Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5 Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả.
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 05 days after issuing the test result(s).
6 Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản. 01 bản trả cho khách hàng. 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is proved in 02 copies. 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trịnh Như Tố



MAGNETIC WATER

LinkaSeam



Hướng dẫn sử dụng:

Uống trước và sau ăn 1 giờ, sử dụng từ 1-2 lần trong 24 giờ khi mới nhập.

Hướng dẫn bảo quản:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Số tự công bố:

01/LINKASEAN/2019

Giấy chứng nhận CSDDK:

87/2019/ATP - CNDK

Hạn sử dụng:

24 tháng

Đơn vị sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN LINKASEAN
CHINHÀNH HƯNG YÊN
Địa chỉ: Thôn Vĩnh Tuy, Xã Liên Nghĩa,
Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên.

Thành phần dinh dưỡng:

Calo	0 kcal
Protein	0g
Chất béo	0g
Tinh bột	0g

www.wakaru.vn

Hướng dẫn sử dụng:

Drink 1 hour before or after meals, product after open the best direct drink cap within 24 hours.

Preservation:

Dry place, cool, avoid direct sunlight.

Publication number:

01/Linkasean/2019

Certificate of CSDDK:

87/2019/ATP - CNDK

Expiry date:

24 months

Original:

LINKASEAN JOINT STOCK COMPANY
HUNG YEN BRANCH
Address: Vinh Tuy Hamlet, Lien Nghia commune, Van Giang district, Hung Yen province

Nutritional ingredients:

Calo	0 kcal
Protein	0g
Fat	0g
Starch	0g

www.linkasean.com.vn



Nước khoáng thiên nhiên đã thông qua quá trình xử lý tách phân tử nước H₂O thành H⁺, O⁻ và OH⁻ bằng dây chuyền khép kín công nghệ cao của Nhật Bản.

Thành phần: 100% khoáng thiên nhiên

Đặc tính nổi trội: Dùng cho mọi độ tuổi

ĐẶC TÍNH NỔI TRỘI

NƯỚC SẠCH VÀ NEM TÍNH PH 8.5-9.5
GIÀU KHOÁNG CHẤT TDS 250-300 MG/L
CÓ CUM PHÂN TỬ NHỎ
GIÀU HYDROGEN
CHỈ SỐ OXY HÓA AM

Natural mineral water through the process of separating H₂O water molecules into H⁺, O⁻ and OH⁻ by closed loop, high technology of Japan.

Ingredients: 100% natural

Subject to use: Suitable for all people

STRENGTH

CLEAN WATER CALCULATION PH 8.5-9.5
BIOMIN MINERAL TDS 250-300 MG/L
THERE ARE SMALL MOLECULAR CLUSTERS
BIOMIN HYDROGEN
NEGATIVE OXIDATION INDEX

LinkaSeam

CÔNG TY CỔ PHẦN LINKASEAN

Địa chỉ: Tầng 11 - Tòa nhà Vinaconex 9,
đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì,
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: (024) 62510101 - 0918 105 999

LINKASEAN JOINT STOCK COMPANY

Address: Floor 11, Vinaconex 9 Building,
Pham Hung Street, Nam Tu Liem District, Hanoi.
Tel: (024) 62510101 - 0918 105 999



NGƯỜI ĐƯNG ĐẦU CHỈ NHÁNH
Vũ Văn C.

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH HƯNG YÊN
CHỨNG NHẬN**

Tên cơ sở: Công ty cổ phần Link Asean-chi nhánh Hưng Yên

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Tuy, Xã Liên Nghĩa, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0978051616

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH:

Sản xuất nước uống đóng chai

CHỨNG THỰC BẢN SAO DÙNG VỚI BẢN CHÍNH

Hưng Yên, ngày 29 tháng 11 năm 2019

CHI CỤC TRƯỞNG

Số.....6998..... Quyển số.....B..... SCT/B.....

Ngày.....23.....tháng.....12.....năm 20.....19

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN DŨNG

Đỗ Mạnh Hùng

Số cấp: 88 / 2019 / ATP - CNĐK
Có hiệu lực đến ngày 29 tháng 11 năm 2022



**CÔNG CHỨNG VIÊN
AN DŨNG**



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH HƯNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH**

Mã số chi nhánh: 0108170624-001

Đăng ký lần đầu, ngày 25 tháng 10 năm 2019

1. Tên chi nhánh:

CÔNG TY CỔ PHẦN LINK ASEAN- CHI NHÁNH HƯNG YÊN

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Thôn Vĩnh Tuy, Xã Liên Nghĩa, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: **VŨ VĂN ĐẠT**

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: *12/12/1988*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *142318094*

Ngày cấp: *28/06/2010*

Nơi cấp: *CA Hải Dương*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn An Xá, Xã Tân Trào, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn An Xá, Xã Tân Trào, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN LINK ASEAN**

Mã số doanh nghiệp: 0108170624

Địa chỉ trụ sở chính: *Tầng 11, Tòa nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2 Khu đô thị Mỹ Đình 1, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Ngày: **17-12-2019**

Số CT: **23897** Quyền số: 01 SCT/BS



CÔNG CHỨNG VIỆN
Trinh Như Tổ